

Số: /KH-SNNMT-CNTY

Quảng Ngãi, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai “Tháng tổng vệ sinh, khử trùng môi trường chăn nuôi đợt 2/2025” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Công văn số 5060/BNMT-CNTY ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường và khẩn trương tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi đợt 2/2025;

Thực hiện các văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi: Công văn số 1195/UBND-NNTN ngày 09 tháng 8 năm 2025 về việc triển khai “Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường và khẩn trương tiêm phòng vắc xin cho đàn vật nuôi đợt 2/2025”;

Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Quảng Ngãi đã ban hành Quyết định số 303/QĐ-SNNMT ngày 11 tháng 8 năm 2025 về việc phân bổ hóa chất cho các xã, phường, đặc khu phòng, chống dịch bệnh động vật và thực hiện Tháng vệ sinh, khử trùng môi trường chăn nuôi đợt 02/2025 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Nhằm chủ động ngăn chặn dịch bệnh gia súc, gia cầm phát sinh và lây lan, ngăn ngừa bệnh lây cho người, bảo đảm an toàn thực phẩm cũng như an toàn dịch bệnh cho phát triển chăn nuôi. Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng Kế hoạch triển khai “Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường đợt 2 năm 2025” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi với nội dung cụ thể như sau:

I. Đối tượng vệ sinh, khử trùng tiêu độc

1. Cơ sở chăn nuôi động vật tập trung

- Phát quang cây cỏ, bụi rậm xung quanh chuồng nuôi, quét dọn thu gom phân rác để đốt hoặc chôn, khơi thông cống rãnh;
- Phun thuốc sát trùng toàn bộ chuồng trại, khu vực chăn nuôi và vùng phụ cận mỗi tuần 01 lần;
- Vệ sinh, tiêu độc khử trùng các phương tiện dùng vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, thức ăn,... trước khi ra và vào cơ sở.

2. Hộ gia đình có chăn nuôi động vật

- Quét dọn sạch sẽ khu vực nuôi nhốt gia súc, gia cầm; thu gom phân, rác, chất độn chuồng để đốt hoặc chôn;
- Phun thuốc sát trùng toàn bộ khu vực nuôi nhốt động vật, dụng cụ chăn nuôi và vùng phụ cận mỗi tuần 01 lần;
- Vệ sinh sạch sẽ phương tiện, dụng cụ vận chuyển động vật sau mỗi lần vận chuyển.

3. Cơ sở ấp nở gia cầm, thủy cầm

- Phát quang cây cỏ, bụi rậm xung quanh và quét dọn sạch sẽ toàn bộ khu

vực lò ấp, đường ra vào cơ sở ấp; thu gom vỏ trứng sau khi đã ấp nở để tiêu hủy;

- Phun thuốc sát trùng hàng ngày toàn bộ diện tích cơ sở ấp trứng, đường ra, vào cơ sở ấp trứng, các phương tiện vận chuyển trứng giống và gia cầm mới ấp nở,...

4. Cơ sở giết mổ động vật

- Phát quang cây cỏ, bụi rậm xung quanh cơ sở, nhà xưởng; khơi thông cống rãnh;

- Nơi nhốt gia súc, gia cầm chờ giết mổ: Sau khi gia súc, gia cầm được đưa đi giết mổ toàn bộ khu vực nhốt phải được vệ sinh tiêu độc khử trùng;

- Phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật phải được vệ sinh, tiêu độc, khử trùng trước khi ra khỏi cơ sở giết mổ;

- Nơi giết mổ phải vệ sinh, tiêu độc khử trùng sau mỗi ca sản xuất.

5. Cơ sở sơ chế, chế biến động vật, sản phẩm động vật

Vệ sinh, tiêu độc khử trùng nhà xưởng, dụng cụ sau mỗi ca sản xuất.

6. Chợ buôn bán động vật sống và sản phẩm động vật ở dạng tươi sống

- Quét dọn và phun thuốc khử trùng khu vực buôn bán động vật, sản phẩm động vật, khu vực giết mổ và các vật dụng có liên quan cuối mỗi buổi chợ;

- Phương tiện, dụng cụ vận chuyển phải được phun hóa chất khử trùng khi vào, ra khỏi chợ;

- Những quầy bán thịt gia súc, gia cầm phải được vệ sinh sạch sẽ và phun thuốc tiêu độc, sát trùng cuối mỗi buổi chợ;

- Quét dọn và xử lý chất thải rắn trong chợ bằng biện pháp chôn hoặc đốt.

7. Địa điểm thu gom động vật sống và sản phẩm động vật để buôn bán, kinh doanh, nơi cách ly kiểm dịch động vật:

Vệ sinh, tiêu độc khử trùng khu vực buôn bán động vật, sản phẩm động vật sau mỗi phiên chợ. Nơi cách ly kiểm dịch động vật phải định kỳ thực hiện vệ sinh và tiêu độc khử trùng ít nhất 01 lần trong tuần trong thời gian nuôi cách ly động vật.

8. Khu vực biên giới: Khu vực đường mòn, lối mở bố trí hố sát trùng bằng vôi bột với chiều dài hơn một vòng bánh xe để khử trùng bánh xe các phương tiện qua lại; thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng các phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trước khi nhập vào địa bàn.

II. Cách thức tiến hành và phân bổ hóa chất

1. Cách thức tiến hành

a) Vệ sinh: Quét dọn, cọ rửa, thu gom phân rác để đốt hoặc chôn, khơi thông cống rãnh khu vực chăn nuôi, giết mổ, quầy, sạp buôn bán... chủ cơ sở chăn nuôi, giết mổ tự thực hiện.

b) Phun hóa chất tiêu độc, khử trùng:

- Đối với khu vực chăn nuôi hộ gia đình, chợ buôn bán động vật sống ở nông thôn, nơi công cộng, đường làng, ngõ xóm, khu nhốt giữ động vật, sản phẩm

động vật, các điểm giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ, lẻ: UBND các xã, phường, đặc khu thành lập các tổ, đội thực hiện công tác vệ sinh cơ giới và phun thuốc sát trùng dưới sự hướng dẫn của Cơ quan chuyên môn thú y;

- Đối với các cơ sở chăn nuôi tập trung, cơ sở giết mổ động vật tập trung, cơ sở ấp trứng gia cầm: Chủ cơ sở tự mua hóa chất và thực hiện việc vệ sinh, phun hóa chất khử trùng, tiêu độc tại cơ sở và khu vực xung quanh dưới sự giám sát của Chính quyền địa phương và hướng dẫn của Cơ quan chuyên môn thú y.

*** Lưu ý:** Chỉ phun thuốc sát trùng sau khi đã vệ sinh cơ giới, thu gom phân, rác, cọ rửa,... để nâng cao hiệu quả của thuốc sát trùng; trong quá trình phun hóa chất phải thực hiện các biện pháp để đảm bảo an toàn cho lực lượng phun thuốc.

2. Hóa chất, hướng dẫn sử dụng và địa điểm cấp phát

a) Hóa chất: Sử dụng hóa chất **RTD-TC 01 PLUS** và **Hanlusep-BGF** do tỉnh hỗ trợ với số lượng 10.788 lít.

b) Hướng dẫn sử dụng hóa chất: Pha hóa chất theo tỷ lệ chỉ định, hướng dẫn của Nhà sản xuất, phun xịt đều lên bề mặt cần tiêu độc, sát trùng:

b1. Đối với hóa chất RTD-TC 01 PLUS

- Tiêu độc sát trùng chuồng trại:

+ Khi không có dịch bệnh: pha loãng 01 lít **RTD-TC 01 PLUS** với 200-250 lít nước; 01 lít dung dịch đã pha phun cho 08-10m² nền chuồng; sau 5-7 ngày phun lại một lần;

+ Khi có dịch bệnh: Tùy theo mức độ ô nhiễm, pha 01 lít **RTD-TC 01 PLUS** với 125-150 lít nước, 01 lít dung dịch pha phun cho 04 - 06m² nền chuồng; phun định kỳ 1 lần/ngày liên tục từ 3-5 ngày hoặc cho đến khi hết dịch;

- Tiêu độc phương tiện vận chuyển, dụng cụ vắt sữa, sát trùng lò ấp, máy ấp pha 20ml hóa chất với 10 lít nước sạch phun đều lên xe vận chuyển, lò ấp;

- Tiêu độc xác súc vật chết, phân súc vật, hổ sát trùng: Pha 01 lít **RTD-TC 01 PLUS** với 100 lít nước sạch phun ướt đều xác súc vật chết, phân súc vật, hổ chôn súc vật.

b2. Đối với hóa chất Hanlusep-BGF

- Tiêu độc sát trùng chuồng trại:

+ Khi không có dịch bệnh: pha loãng 01 lít **Hanlusep-BGF**/200-300 lít nước; 01 lít dung dịch đã pha phun cho 08 - 10m² nền chuồng; phun từ 01 - 02 lần/tuần;

+ Khi có dịch bệnh: Tùy theo mức độ ô nhiễm, pha 01 lít **Hanlusep-BGF**/50-200 lít nước, 01 lít dung dịch pha phun cho 08 - 10m² nền chuồng; ngày phun 01 - 02 lần/tuần, liên tục 5 - 7 ngày hoặc cho đến khi hết dịch.

- Tiêu độc phương tiện vận chuyển, hổ sát trùng, bồn ngâm chân trước khi vào trại: Pha 01 lít Hanlusep-BGF/150 lít nước.

- Tiêu độc xác súc vật chết, phân súc vật, hổ sát trùng: Pha 01 lít Hanlusep BGF/50 lít nước sạch phun ướt đều xác súc vật chết, phân súc vật, hổ chôn súc vật.

- Khử trùng lò ấp, máy ấp trứng: 20 ml thuốc pha trong 06 lít nước sạch, phun đều lên lò ấp.

** **Lưu ý:** Khi pha, hòa tan hóa chất thì người thực hiện phải sử dụng bảo hộ, dùng que để khuấy đều thuốc, không được dùng tay trực tiếp. Các nội dung có liên quan khác, sử dụng theo hướng dẫn của Nhà sản xuất.*

c) Địa điểm cấp phát hóa chất

- Đối với 56 xã, phường, đặc khu thuộc khu vực phía đông Quảng Ngãi tiếp nhận hóa chất tại kho Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh, địa chỉ số 176 Hùng Vương, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi;

- Đối với 40 xã, phường thuộc phía tây tỉnh Quảng Ngãi, tiếp nhận hóa chất tại kho Chi cục Nông nghiệp (tỉnh Kon Tum cũ), địa chỉ số 17, Nguyễn Văn Trỗi, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.

(danh sách chi tiết các xã, phường, đặc khu tiếp nhận hóa chất tại

Phụ lục 1 kèm theo)

** **Ghi chú:** Các địa phương tự bố trí phương tiện vận chuyển hóa chất.*

3. Thời gian thực hiện: Đề nghị các địa phương triển khai thực hiện “Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường đợt 2 năm 2025” bắt đầu từ ngày **12/8/2025** đến ngày **12/9/2025** (thực hiện mỗi tuần 01 lần, liên tục trong 04 tuần trong Tháng tổng vệ sinh, khử trùng tiêu độc).

4. Báo cáo quyết toán hồ sơ khử trùng tiêu độc

Sau khi kết thúc Tháng tổng vệ sinh khử trùng tiêu độc, các xã phường, đặc khu báo cáo bằng văn bản về kết quả thực hiện, những thuận lợi, khó khăn, tồn tại (nếu có); đề xuất các biện pháp cần thiết nhằm nâng cao hiệu quả công tác vệ sinh khử trùng tiêu độc. Đồng thời, quyết toán hồ sơ KTTĐ về Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y) để tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định với hình thức như sau:

- Quyết toán hồ sơ tiêu phòng qua hệ thống Quản lý văn bản và điều hành Ioffice (Bao gồm: Báo cáo kết quả triển khai thực hiện tháng KTTĐ; Bảng tổng hợp kết quả KTTĐ của cấp xã);

- Nộp 01 bộ hồ sơ giấy (bản gốc) về Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua Chi cục Chăn nuôi và Thú y) để lưu trữ phục vụ công tác thanh tra, kiểm tra khi có yêu cầu của cấp có thẩm quyền.

III. Kinh phí và nguồn kinh phí

1. Kinh phí mua hóa chất:

- Từ nguồn kinh phí sự nghiệp nông nghiệp được Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Môi trường;

- Kinh phí của UBND các xã, phường, đặc khu bố trí để mua thêm lượng hóa chất ngoài lượng hóa chất do tỉnh hỗ trợ để đáp ứng nhu cầu của địa phương.

2. Kinh phí triển khai thực hiện

- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu bố trí kinh phí mua sắm vật tư, dụng cụ, bảo hộ (*kính, ủng, găng tay, khẩu trang, quần áo bảo hộ loại không thấm nước và dùng nhiều lần...*), kinh phí vận chuyển hóa chất từ tỉnh về xã, hỗ trợ tiền công cho các tổ, đội thực hiện phun hóa chất sát trùng tại các khu vực chăn nuôi hộ gia đình, chợ, địa điểm mua bán gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm; các điểm giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ, lẻ;

- Đối với các cơ sở chăn nuôi tập trung, cơ sở giết mổ động vật tập trung, cơ sở ấp trứng gia cầm,...: Chủ cơ sở tự bố trí kinh phí mua hóa chất và thực hiện việc vệ sinh, khử trùng, tiêu độc tại cơ sở và khu vực xung quanh dưới sự giám sát của Chính quyền địa phương và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn thú y.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu

a) Chỉ đạo và giao cho 01 cơ quan, đơn vị có nhiệm vụ chủ trì tham mưu tổ chức triển khai thực hiện “*Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường đợt 2 năm 2025*” đảm bảo về thời gian và hiệu quả theo hướng dẫn của ngành nông nghiệp; tổ chức tiếp nhận số lượng hóa chất do tỉnh hỗ trợ, báo cáo quyết toán hồ sơ khử trùng tiêu độc sau khi hoàn thành;

b) Thành lập các tổ, đội để trực tiếp thực hiện việc phun hóa chất khử trùng tiêu độc tại các khu vực chăn nuôi hộ gia đình, chợ, địa điểm mua bán gia súc, gia cầm, sản phẩm gia súc, gia cầm; các điểm giết mổ gia súc, gia cầm nhỏ, lẻ trên địa bàn xã;

c) Kiểm tra, giám sát việc triển khai, thực hiện việc vệ sinh khử trùng tiêu độc tại trại chăn nuôi tập trung, cơ sở giết mổ động vật tập trung, cơ sở ấp trứng gia cầm;

d) Chủ động bố trí kinh phí mua sắm vật tư, hóa chất, dụng cụ, bảo hộ, vận chuyển hóa chất và hỗ trợ tiền công cho lực lượng phun hóa chất để công tác khử trùng tiêu độc đạt hiệu quả;

e) Báo cáo kết quả công tác triển khai thực hiện “*Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường đợt 2 năm 2025*” trên địa bàn xã, phường, đặc khu (có *Biểu mẫu thanh quyết toán hóa chất kèm theo*) gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường (qua *Chi cục Chăn nuôi và Thú y*) trước ngày 30 tháng 9 năm 2025, để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

* **Lưu ý:** Thu gom, lưu giữ vỏ chai hoá chất đã qua sử dụng về tại Trung tâm cung ứng dịch vụ công/Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp/Ban quản lý dự án và Dịch vụ công ích để tổ chức tiêu hủy theo hướng dẫn của Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh.

2. Chi cục Chăn nuôi và Thú y

a) Phối hợp với các xã, phường, đặc khu triển khai và kiểm tra thực hiện “*Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường đợt 2 năm 2025*” trên địa bàn tỉnh đảm bảo tiến độ và đạt hiệu quả.

b) Tổ chức cấp hóa chất đầy đủ, kịp thời cho các địa phương theo số lượng phân bổ tại Kế hoạch này.

c) Sau khi hoàn thành “*Tháng tổng vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường đợt 2 năm 2025*”, tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Sở Nông nghiệp và Môi trường để xem xét, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

Sở Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu; Chi cục Chăn nuôi và Thú y khẩn trương chỉ đạo, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (Báo cáo);
- GD, các PGĐ Sở (Báo cáo);
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- Các Phòng Sở: Văn phòng, KHTC;
- Chi cục Chăn nuôi và Thú y;
- Lưu: VT, CCCNTY_(Minh).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Quang Trung

PHỤ LỤC 1: PHÂN BỐ HÓA CHẤT KTTĐ ĐỢT 2 NĂM 2025

1. Số lượng hóa chất phân bổ cho 56 xã, phường, đặc khu phía đông Quảng Ngãi

TT	Xã, phường, đặc khu	Hóa chất thực hiện Tháng vệ sinh KTTĐ đợt 2/2025	Trong đó	
			Hóa chất Halusep (lít)	Hóa chất RTD-TC 01 PLUS (lít)
1	Bình Minh	140		140
2	Bình Chương	140		140
3	Bình Sơn	100		100
4	Vạn Tường	140		140
5	Đông Sơn	140		140
6	Trường Giang	150		150
7	Ba Gia	100		100
8	Sơn Tịnh	140		140
9	Thọ Phong	140		140
10	Trương Quang Trọng	140		140
11	Cầm Thành	110		110
12	Nghĩa Lộ	110		110
13	Tịnh Khê	140		140
14	An Phú	120		120
15	Tư Nghĩa	100		100
16	Vệ Giang	100		100
17	Nghĩa Giang	100		100
18	Trà Giang	120		120
19	Long Phụng	100		100

TT	Xã, phường, đặc khu	Hóa chất thực hiện Tháng vệ sinh KTTĐ đợt 2/2025	Trong đó	
			Hóa chất Halusep (lít)	Hóa chất RTD-TC 01 PLUS (lít)
29	Đình Cương	140		140
30	Thiện Tín	140		140
31	Phước Giang	140		140
32	Trà Bồng	100		100
33	Đông Trà Bồng	100		100
34	Tây Trà	100		100
35	Thanh Bồng	140		140
36	Cà Đam	140		140
37	Tây Trà Bồng	140		140
38	Sơn Hạ	140		140
39	Sơn Linh	140		140
40	Sơn Hà	100		100
41	Sơn Thủy	100		100
42	Sơn Kỳ	140		140
43	Sơn Tây	140		140
44	Sơn Tây Thượng	100		100
45	Sơn Tây Hạ	140		140
46	Minh Long	100		100
47	Sơn Mai	120		120

20	Mỏ Cày	140		140
21	Mộ Đức	140		140
22	Lân Phong	100		100
23	Khánh Cường	140		140
24	Nguyễn Nghiêm	140		140
25	Trà Câu	140		140
26	Đức Phở	140		140
27	Sa Huỳnh	140		140
28	Nghĩa Hành	140		140

48	Ba Vì	130		130
49	Ba Tô	130		130
50	Ba Dinh	130		130
51	Ba Tơ	130		130
52	Ba Vinh	130		130
53	Ba Động	130		130
54	Đặng Thùy Trâm	140		140
55	Ba Xa	130		130
56	Đặc khu Lý Sơn	120		120

2. Số lượng hóa chất phân bổ cho 40 xã, phường phía tây Quảng Ngãi

TT	Xã, phường, đặc khu	Hóa chất thực hiện Tháng vệ sinh KTTĐ đợt 2/2025	Trong đó	
			Hóa chất Halusep (lít)	Hóa chất RTD-TC 01 PLUS (lít)
1	Ngọc Bay	90		90
2	Ia Chim	90		90
3	Đăk Rơ Wa	90		90
4	Kon Tum	90		90
5	Đăk Cấm	90		90
6	Đăk Bla	90		90
7	Đăk Pxi	90		90
8	Đăk Mar	90		90
9	Đăk Ui	90		90
10	Ngọc Ráo	90		90
11	Đăk Hà	73	73	

TT	Xã, phường, đặc khu	Hóa chất thực hiện Tháng vệ sinh KTTĐ đợt 2/2025	Trong đó	
			Hóa chất Halusep (lít)	Hóa chất RTD-TC 01 PLUS (lít)
21	Dục Nông	90		90
22	Xốp	90		90
23	Ngọc Linh	90		90
24	Đăk Plô	120		120
25	Đăk Pék	90		90
26	Đăk Môn	90		90
27	Đăk Long	85	30	55
28	Sa Thầy	90		90
29	Sa Bình	90		90
30	Ya Ly	90		90
31	Rờ Koi	90		90

12	Ngọc Tụ	90		90
13	Đăk Tô	90		90
14	Kon Đào	90		90
15	Đăk Sao	90		90
16	Đăk Tờ Kan	90		90
17	Tu Mơ Rông	90		90
18	Măng Ri	90		90
19	Bờ Y	100	100	
20	Sa Loong	120		120

32	Mô Rai	90		90
33	xã Ia Tơi	110		110
34	Ia Đal	90		90
35	Đăk Kôi	90		90
36	Kon Braih	90		90
37	Đăk Rve	90		90
38	Măng Đen	90		90
39	Măng Bút	90		90
40	Kon Plông	130		130

PHỤ LỤC 2:
TỔNG HỢP KẾT QUẢ KHỬ TRÙNG TIÊU ĐỘC
ĐỢT ... NĂM

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/ĐẶC KHU.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

BẢNG TỔNG HỢP
SỬ DỤNG HOÁ CHẤT KHỬ TRÙNG TIÊU ĐỘC MÔI TRƯỜNG
ĐỢT ... NĂM 20.....

Thời gian thực hiện: từ ngày...../...../ /đến ngày/...../.....

TT	Thôn/Tổ dân phố	Hóa chất (lít)	Diện tích KTTĐ (m²)	Xác nhận của thôn/tổ trưởng
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
...				
Tổng cộng				

Nơi nhận:

- Chi cục Chăn nuôi và Thú y tỉnh (b/c);
- Phòng Kinh tế;
- Trung tâm TTDVCUDVC/DVNN...;
- Lưu VT,

.....Ngày tháng năm 20

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)